

Bản án số: 50 /2018/HSST
Ngày 11/ 07/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Hoan.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Thường Tín và bà Đinh Thị Hương.
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kiều Giang: Thư ký.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:* Ông Trần Công Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/TLST - HS ngày 30 tháng 5 năm 2018. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 27/ 06/ 2018, đối với các bị cáo:

1. Phạm Thanh T, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 158 đường P, phường L S, thành phố H, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1960.

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008.

* *Tiền sự:* Ngày 21/10/2016 bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản của người khác.

* *Tiền án:* Không.

* *Nhân thân:*

- Ngày 17/10/2004 bị Công an phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 28/2/2013 và ngày 03/11/2015 bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Ngày 03/3/2005 bị Tòa án thị xã Hưng Yên xử 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc.

- Ngày 25/8/2010 bị Tòa án huyện Kim Động xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; (có mặt).

2. Nguyễn Văn T1; sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: thôn A, phường A T, thành phố H, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1977.

* *Tiền sự*: không.

* *Tiền án*:

Ngày 28/7/2015 bị Tòa án huyện Kim Động phạt 03 năm tù giam về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

* *Nhân thân*: Ngày 23/7/2013 bị Công an huyện Tiên Lữ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2018 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; (có mặt).

3. Lâm Huy Tr, Sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: thôn A Đ, phường H N, thành phố H, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Lâm Đình C, sinh năm 1970 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1970.

* *Tiền án, tiền sự*: không.

* *Nhân thân*: Ngày 14/5/2015, ngày 20/01/2016 và ngày 27/8/2017 bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2017 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; (có mặt).

4. Lâm Đức M; Sinh năm 1996.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: thôn A Th, phường H N, thành phố H, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Lâm Văn M, sinh năm 1963 và bà Tạ Thị Ng, sinh năm 1966.

* *Tiền án, tiền sự*: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2017 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; (có mặt).

5. Lý Trường G, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: thôn A, phường A T, thành phố H, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Lý Văn G, sinh năm 1971 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1972.

* *Tiền án, tiền sự*: không;

* *Nhân thân*: Ngày 23/7/2013 bị Công an huyện Tiên Lữ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/10/2017 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; (có mặt).

* **Người bị hại**: anh Bùi Văn Ph, sinh năm 1975.

Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã Ph Th, huyện K, tỉnh H Y.

Chỗ ở: thôn Cao Xá, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2017, tại quán Game của anh Bùi Văn Đ ở số 26 phố C, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, chị Đỗ Thị H1 nói chuyện với Phạm Thanh T là người yêu về việc anh Bùi Văn Ph nợ chị 3.000.000 đồng không trả. T bảo Lâm Huy Tr và Lâm Đức M (là bạn của T) đi xe taxi cùng với chị H1 đến nhà trọ của Ph ở thôn Cao xá, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên để đòi số tiền trên, T đưa cho Tr và M mỗi người 01 con dao có đặc điểm dài khoảng 60 cm, lưỡi dao dài 40 cm, bản rộng nhất 6 cm, đầu dao nhọn (*thường gọi tên là dao mèo*). Khi đến nhà anh Ph thì chị H1 và anh Ph xảy ra cãi nhau, anh Ph đã dùng tay tát chị H1, 02 cái vào mặt rồi cầm dao dọa, đuổi đánh nên chị H1 cùng Tr và M đã quay về quán Game của anh Đ. Gặp T và Nguyễn Văn T1, chị H kể lại cho T biết về việc chị H bị anh Ph tát, T gọi điện thoại cãi nhau và thách thức đánh nhau với anh Ph. Sau đó T bảo Tr, T1, M cầm theo hai con dao mèo trên, cùng với chị H1 đi xe taxi đi lên nhà anh Ph. Tại đây nhóm của T và anh Ph tiếp tục tranh cãi, chửi nhau trong đó T1 có chửi anh Ph nhưng giữa hai bên không xảy ra đánh nhau, xong nhóm của T quay về quán Game của anh Đ thì gặp Lý Trường G (là bạn chơi với Tr, T, M, T1). Bực tức do nhóm người của T đến nhà

chửi, dọa đánh nên anh Ph đã gọi điện thoại cho Trịnh Quang H ở đội 9, xã Ph Th, huyện K, tỉnh H Y và Đào Văn Th ở thôn T M, xã Ph C, huyện K thông báo về việc nhóm người của T vừa đến chửi, dọa đánh anh Ph và bảo anh H và anh Th đến nhà. Sau đó anh Ph, H, Th cùng một số người khác (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) đi taxi đến quán game của anh Đ ở 26 phố C tìm gặp và đuổi đánh T1, thấy vậy Tr, M, G chạy đến đánh nhau với nhóm của anh Ph nhưng lúc này có một số đối tượng (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) từ trên xe taxi xuống cầm theo dao, kiếm đuổi đánh nên nhóm của T bỏ chạy. Sau khi nhóm của anh Ph bỏ đi, T bảo với mọi người: “*tối nay lên nhà Ph đánh trả thù*”. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày T bảo mọi người đi chuẩn bị đồ (tức là chuẩn bị hung khí) để đến nhà anh Ph đánh trả thù, M và G về phòng trọ ở số 10 đường An Vũ, thành phố Hưng Yên, M lấy 02 con dao dạng dao phóng lợn còn G lấy một con dao dạng dao mã tấu, sau đó cả nhóm gồm T, Tr, G, T1, M bắt xe taxi và mang theo hung khí gồm hai con dao mào, hai con dao phóng lợn và một con dao mã tấu đi lên nhà anh Ph, thấy trong nhà anh Ph có đông người nên T bảo cả nhóm đi lên quán Cafe Nghĩa ở xã Phú Cường, thành phố Hưng Yên. Tại đây, Tuấn gọi điện thoại cho Đỗ Mạnh H ở thôn C, xã V, huyện K, tỉnh H Y để mượn một khẩu súng bắn đạn hoa cải, rồi bảo Tr và M cầm theo điện thoại di động của T đi taxi gặp anh H mượn một khẩu súng có đặc điểm dài khoảng 1 mét màu đen, một nòng (*loại súng bắn đạn hoa cải*), anh H đã hướng dẫn M, Tr cách sử dụng súng, lắp một viên đạn vào súng và đưa một viên đạn khác cho M và Tr.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, T nói: “*tất cả đi lên nhà nó*” rồi cùng M, T1, G cầm theo khẩu súng bắn đạn hoa cải, hai con dao mào, một con dao phóng lợn và một con dao mã tấu gọi xe taxi đi đến nhà anh Ph. Tr không kịp lên xe taxi nên quay ra nói với anh N: “*mày đèo tao đi lên trên này*”, thấy Tr đang cầm trên tay một con dao phóng lợn, sợ bị đánh nên anh N đã chở Tr đi lên nhà anh Ph, Tr xuống xe và bảo anh N đi ra ngoài chờ Tr. T cầm một con dao mào, tiếp theo là M cầm súng, T1 cầm một con dao phóng lợn và một con dao mào, G cầm con dao mã tấu đi bộ từ đường Nguyễn Văn Linh đến cổng nhà anh Ph, thì Tr cùng đến nhập bọn, T chửi “*Địt mẹ thằng Ph mày ra đây, tao chém chết mày*”, thấy cổng nhà anh Ph không khóa, nhóm của T đã mở cổng đi vào bên trong, M cầm súng đi đầu tiên, tiếp theo là T1 và Tr còn T và G đi sau cùng, khi M đi qua cổng nhà anh Ph vào bên trong được khoảng 2m thấy có một số người đang cầm dao, kiếm đứng ở trong sân nhà anh Ph, T hô “*bắn đi, bắn đi*”, M dơ súng lên và hướng nòng súng về phía những người đang đứng trong sân nhà anh Ph, bóp cò nhưng súng không nổ. Lúc này anh Ph đang đứng nép ở trụ cổng bên phải hướng từ ngoài vào chửi “*bố mày*

đây này” đồng cầm dao chém một nhát vào cánh tay phải gần bả vai của M, sau đó anh Ph lao ra giằng co khẩu súng với M thì T1 đang đứng bên phải M cầm dao mào bằng tay phải chém một nhát từ trên xuống dưới trúng vào đầu của anh Ph, con dao mào rơi xuống đất, Tr đang đứng bên trái M dùng dao phóng lộn đâm một nhát vào sườn bụng bên phải của anh Ph làm anh Ph gục xuống. Thấy anh Ph bị đánh các anh Đào Văn Th và Trịnh Quang H cùng một số người khác (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) đứng trong sân nhà anh Ph cầm dao, kiếm lao ra thì Tr bỏ lại dao phóng lộn, đỡ M và cầm khẩu súng bỏ chạy về phía trong thôn Cao Xá, còn T1, T và G chạy về phía đường Nguyễn Văn Linh. Trong khi bỏ chạy T bị 01 vật cứng ném vào đầu gây rách da, chảy máu, T nhìn thấy anh N đang đỗ xe máy ở lề đường, T bảo anh N cho vào bệnh viện, anh N đã điều khiển xe chở T và G vào Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, Tr cũng đưa M đến Bệnh viện đa khoa Hưng Hà cấp cứu điều trị vết thương. Anh Ph đã được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên.

Sau khi phạm tội T cùng Tr, T1 và G đi xe taxi mang theo súng, dao về phòng trọ ở số 478 Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên. Đêm 02/6/2017, T, Tr, T1 và G mang theo khẩu súng bỏ trốn, đến khu vực thị trấn Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, T đã điện thoại cho bạn là Trần Duy Q, ở xã Th G, huyện T, tỉnh Hải Dương để nhờ Q giới thiệu cầm cố khẩu súng trên. Qua lời giới thiệu, T đã cầm cố khẩu súng cho một người tên là S quê ở huyện N, tỉnh Hải Dương (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) lấy số tiền 7.000.000 đồng.

Ngày 12/10/2017, Phạm Thanh T và Lâm Huy Tr đến Cơ quan Cảnh điều tra Công an thành phố Hưng Yên đầu thú. Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt tạm giam đối với Lâm Đức M, Lý Trường G và Nguyễn Văn T1. Ngày 23 và 24/10/2017, G và M bị bắt, T1 không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã. Ngày 27/3/2018, T1 ra đầu thú tại Phòng Cảnh sát truy nã tội phạm - Công an tỉnh Kon Tum.

Tại bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên đối với anh Bùi Văn Ph xác định: Vào viện 22 giờ 50 phút ngày 02/6/2017 đến ngày 15/6/2017 ra viện, kết quả chuẩn đoán: Vết thương trán đỉnh ~ 15cm lộ xương, chấn thương sọ não, vết thương hạ sườn phải ~ 10cm. Đã xử lý mổ sọ não, tình trạng ra viện khỏi. Ngày 13/6/2017 Bùi Văn Ph có đơn trình báo đề nghị Công an thành phố Hưng Yên giải quyết.

Kết quả rà soát camera an ninh tại khu vực xung quanh hiện trường phát hiện một đoạn video được lưu giữ trong hệ thống máy CAMERA an ninh nhà anh Nguyễn Tiến L sinh năm 1988 ở thôn Cao Xá, phường Lam Sơn, thành phố Hưng

Yên có ghi lại hình ảnh một số đối tượng cầm theo hung khí, vũ khí đi vào đường Cao Xá, phường Lam Sơn tối ngày 02/6/2017, Cơ quan điều tra đã sao lưu đoạn video trên vào đĩa DVD, ký hiệu M1.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 23/2017/TgT ngày 10/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hưng Yên và Bản kết luận pháp y về thương tích bổ sung số 47/2018/TgT- BS ngày 07/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hưng Yên đối với anh Bùi Văn Ph kết luận:

- + Máu tụ dưới màng cứng vùng trán thái dương phải; Sau điều trị còn ổ dịch, không có di chứng thần kinh: Tỷ lệ 30%.

- + Ổ khuyết xương sọ vùng trán phải, kích thước 10mm x 11mm: Tỷ lệ 16%.

- + 01 sẹo vùng trán đỉnh phải, sẹo kích thước lớn, ảnh hưởng đến thẩm mỹ: Tỷ lệ 15%.

- + 01 sẹo dọc hạ sườn phải, sẹo kích thước lớn: Tỷ lệ 10%.

- + Vỡ xương sọ vùng trán phải: Tỷ lệ 10%.

- Tỷ lệ tổn thương tại thời điểm giám định là 60% (*sáu mươi phần trăm*).

Cộng theo phương pháp cộng lùi.

- Cơ chế hình thành các thương tích trên là do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra Lý Trường G giao nộp: 01 con dao (*dạng dao mèo*) dài 58cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 40cm, đầu mũi dao nhọn, sống dao có sẻ rãnh răng cưa, bản rộng nhất của lưỡi dao là 6,2cm được niêm phong đánh ký hiệu VC1. G khai sau khi bỏ trốn đã quay về phòng trọ của T, thì phát hiện con dao có đặc điểm như trên và mang giao nộp cho cơ quan điều tra. Lâm Đức M giao nộp: 01 con dao (*dạng dao phóng lợn*) dài 31cm; phần lưỡi dao dài 15cm, có mũi nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao là 5,1cm; phần chuôi dao được gắn với một ống tuýp hình tròn bằng kim loại dài 16cm được niêm phong đánh ký hiệu VC2. M khai: sau khi điều trị tại bệnh viện đa khoa Hưng Hà về phòng trọ ở 36/478 đường Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên phát hiện thấy một lưỡi dao trên đã giao nộp cho cơ quan điều tra.

Kết quả nhận dạng: các bị cáo Lâm Huy Tr, bị can Lâm Đức M và Lý Trường G nhận ra được hai con dao trên có đặc điểm giống với các hung khí mà các bị cáo đã mang đến đánh anh Ph tối ngày 02/6/2017 nhưng con dao phóng lợn đã bị mất đoạn tuýp bằng kim loại gắn ở chuôi dao. Bị cáo Phạm Thanh T và bị cáo Nguyễn Văn T1 nhận ra được con dao Lý Trường G giao nộp có đặc điểm tương tự với con dao mà T và T1 đã mang đến đánh anh Ph tối ngày 02/6/2017 nhưng không nhận ra được con dao Lâm Đức M giao nộp.

Tại Kết luận giám định số: 1564/C54-TT3 ngày 30/3/2018 và Kết luận giám định số 1869/C54-TT3 ngày 13/4/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết máu người trên con dao gửi giám định (Ký hiệu VC1). Trên con dao gửi giám định (Ký hiệu VC2) có bám dính máu của một người nam giới, không phải là máu của Lâm Huy Tr, Lý Trường G, Lâm Đức M, Phạm Thanh T và anh Bùi Văn Ph.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn Ph đề nghị các bị cáo phải bồi thường tổn hại về sức khỏe số tiền 50.000.000 đồng và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi của anh Đặng Ngọc N sử dụng xe mô tô đèo Tr mang theo dao phóng lộn đi đến nhà anh Ph, anh N không biết việc các đối tượng đến đánh anh Ph nên chưa đủ có căn cứ xử lý đối với anh N.

- Đối với việc Phạm Thanh T khai mượn khẩu súng bắn đạn hoa cải của anh Đỗ Mạnh H nhưng anh H không thừa nhận đã cho T, Tr và M mượn súng ngày 02/6/2017. Sau khi xảy ra sự việc T và đồng bọn đã cầm cố khẩu súng đó cho một người tên là S (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*). Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

- Đối với anh Bùi Văn Ph có hành vi tát chị Đỗ Thị H1 và đánh Nguyễn Văn T1, chị H1 và T1 bị thương tích không lớn và không có yêu cầu đề nghị gì, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Bùi Văn Ph.

- Việc anh Ph dùng dao chém vào tay phải của Lâm Đức M khi M đang dùng súng bắn những người đang đứng ở trong sân nhà anh Ph. M đã có đơn từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết.

- Đối với thương tích của Phạm Thanh T chưa xác định được ai là người đã gây ra và T không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số 45/QĐ - VKS - P2 ngày 28/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Thanh T, Nguyễn Văn T1, Lâm Huy Tr, Lâm Đức M và Lý Trường G về tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều

51; Điều 17; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả 5 bị cáo T; T1; Tr; M và G; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với T1. Xử phạt: Phạm Thanh T và Nguyễn Văn T1 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; Lâm Huy Tr và Lâm Đức M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; Lý Trường G từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu cho tiêu hủy 05 phong bì bên trong có mẫu máu hoàn lại sau giám định. Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao dạng dao mèo dài 58 cm, chuôi bằng gỗ dài 18 cm; 01 con dao dạng dao phóng lợn dài 31cm, lưỡi dài 15cm. Về trách nhiệm dân sự: Giữa gia đình các bị cáo và anh Bùi Văn Ph, người bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đặt ra giải quyết.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố đối với các bị cáo, tỏ thái độ ân hận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Bùi Văn Ph: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho 05 bị cáo; Về phần trách nhiệm dân sự anh Ph xác nhận gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 30 triệu đồng. Nay anh không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trước cơ quan điều tra và phù hợp với nhau; phù hợp lời khai của anh Bùi Văn Ph là người bị hại; lời khai của những người làm chứng; đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Biên bản xác định hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Biên bản rà soát thu thập dữ liệu điện

tử; Biên bản nhận dạng người, nhận dạng dao là công cụ phạm tội; Bệnh án của anh Bùi Văn Ph; Bản kết luận giám định pháp y; Biên bản đối chất... Đã có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn từ việc nợ tiền giữa anh Bùi Văn Ph và chị Đỗ Thị H1 bạn gái Phạm Thanh T, nên khoảng 22 giờ ngày 02/ 06/ 2017, T đã rủ Nguyễn Văn T1, Lâm Huy Tr, Lâm Đức M và Lý Trường G mang theo súng, dao đến nhà anh Ph thuê trọ ở thôn Cao Xá, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên để đánh anh phươg. Khi đến nhà anh Ph, T đã chửi, thách thức đánh nhau với anh Ph và hô bảo M bắn vào nhà anh Ph. M đã dùng súng dạng súng bắn đạn hoa cải (hiện chưa thu được súng) bắn vào trong nhà nhưng đạn không nổ. Anh Ph đã dùng dao chém M và rằng co khẩu súng với M thì bị T1 dùng dao dạng dao mèo chém vào đầu anh Ph, Tr dùng dao dạng dao phóng lợn đâm vào sườn phải anh Ph, hậu quả anh Ph bị tổn hại 60% sức khỏe.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được hành vi dùng súng bắn đạn hoa cải có tính sát thương cao để bắn vào trong sân nhà anh Ph có đông người trong đó và dùng dao dạng dao mèo, dao phóng lợn là những hung khí rất nguy hiểm, nếu đâm chém vào những vị trí quan trọng của cơ thể người thì có thể dẫn đến chết người nhưng vì muốn đánh trả thù anh Ph mà các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Văn T1, Lâm Huy Tr, Lâm Đức M và Lý Trường G về tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này bị cáo Phạm Thanh T là người chủ mưu, khởi xướng nên phải chịu trách nhiệm chính, sau bị cáo T là bị cáo Nguyễn Văn T1, Lâm Huy Tr và Lâm Đức M là những người phạm tội tích cực. Tr và M được T cử đi mượn súng, M là người trực tiếp bắn súng. T1 là người dùng dao mèo chém gây thương tích vào vùng trán đỉnh đầu là thương tích chủ yếu của anh Ph, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Tr dùng dao phóng lợn đâm gây thương tích vùng hạ sườn của anh Ph, còn Lý Trường G là người đồng phạm giữ vai trò giúp sức. Nên bị cáo T và T1 phải chịu mức hình phạt ngang nhau; Bị cáo Tr và M chịu mức hình phạt bằng nhau còn bị cáo G chịu mức hình phạt thấp hơn các bị cáo khác.

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng súng: Theo bị cáo Phạm Thanh T, buổi tối ngày 02/ 06/ 2017 bị cáo có mượn khẩu súng bắn đạn hoa cải của anh Đỗ Mạnh H ở xã V huyện K, nhưng anh H không thừa nhận. Sau khi gây án bị cáo T đã đem cầm khẩu súng cho một người tên S (không rõ lý lịch, địa chỉ) lấy tiền để bỏ trốn. Do Cơ quan điều tra không thu được khẩu súng và chưa làm rõ được người tàng trữ súng, nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

*** *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:***

+ Bị cáo Nguyễn Văn T1, phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

+ Các bị cáo Phạm Thanh T, Lâm Huy Tr, Lâm Đức M và Lý Trường G không phải chịu tình tiết tăng nặng.

*** *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :***

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn nhận tội; Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Văn Ph; anh Ph có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo T có bố đẻ là thương binh 4/4, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến; Các bị cáo T ; Tr và T1 sau một thời gian bỏ trốn đã đến Cơ quan công an đầu thú; Gia đình bị cáo T và T1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; Ông nội bị cáo T1 được tặng Huân; Huy chương. Mặt khác đánh giá nguyên nhân dẫn đến vụ án, xác định anh Ph, người bị hại cũng có lỗi vì đã có hành vi đánh chị Đỗ Thị H1 bạn gái của Phạm Thanh T khi chị H1 đến nhà anh đòi nợ tiền, ngoài ra còn đánh bị cáo T1. Nên cả 5 bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính hung hăng, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, chỉ vì sỹ diện, muốn thể hiện mình và thói quen giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, đề lao vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm hại đến sức khỏe của anh Bùi Văn Ph mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Xét về nhân thân các bị cáo (trừ bị cáo M) đều có nhân thân xấu; Bị cáo T, ngày 21/10/2016 bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản của người khác; Ngày 17/10/2004 bị Công an phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Ngoài ra bị cáo đã bị kết án về tội Đánh bạc và tội Trộm cắp, đồng thời đã bị Công an TP Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo T1 ngày 28/7/2015 bị Tòa án huyện Kim Động kết án về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Ngày 23/7/2013 bị Công an huyện Tiên Lữ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo Tr, ngày 14/5/2015, ngày 20/01/2016 và ngày 27/8/2017 bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo G, ngày 23/7/2013 bị Công an huyện Tiên Lữ xử phạt vi phạm hành chính

về hành vi Cố ý gây thương tích. Các bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người tử tế mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xét xử vụ án nghiêm minh, giành cho các bị cáo một mức hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét: Các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây hậu quả chết người, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình đến gấp gở để giải quyết xong về phần trách nhiệm dân sự, anh Bùi Văn Ph có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa anh Ph tiếp tục đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3]. Về Trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình các bị cáo và anh Bùi Văn Ph, là người bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong, tại phiên tòa anh Ph không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra quản 01 con dao mèn; 01 con dao phóng lòn do các bị cáo giao nộp. Đây là vũ khí thô sơ cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 05 phong bì bên trong có mẫu máu do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định sẽ cho tiêu hủy.

[5]. Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Văn T1, Lâm Huy Tr, Lâm Đức M và Lý Trường G đều phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả 5 bị cáo T; T1; Tr; M và G; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo T1.

[2]. Về hình phạt:

- Phạt Phạm Thanh T, 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 12/10/2017.

- Phạt Nguyễn Văn T1, 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 27/03/2018.

- Phạt Lâm Huy Tr 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 12/10/2017.

- Phạt Lâm Đức M 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 24/10/2017.

- Phạt Lý Trường G 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 23/10/2017.

[3] Biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Cho tiêu hủy 05 phong bì bên trong có mẫu máu hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao dạng dao mèo dài 58 cm, chuôi bằng gỗ dài 18 cm; 01 con dao dạng dao phóng lợn dài 31cm, lưỡi dài 15cm.

(Số lượng, chủng loại, tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS-P2 ngày 28/ 05/ 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

[4]. Về Án phí: Các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Văn T1, Lâm Huy Tr, Lâm Đức M và Lý Trường G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt các bị cáo, người bị hại, đã báo cho các bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan hồ sơ NVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoan